

SỞ CÔNG THƯƠNG NGHỆ AN  
TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ TƯ VẤN  
PHÁT TRIỂN CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CV-PTCT

Nghệ An, ngày tháng 10 năm 2025

V/v mời báo giá các gói thầu thuộc đề án: Xây dựng chuyên đề truyền hình công thương Nghệ An

Kính gửi: .....

Căn cứ Quyết định số 580/QĐ-SCT.KHTCTH ngày 22/10/2025 của Sở Công Thương Nghệ An về việc phê duyệt dự toán cho Trung tâm Hỗ trợ và Tư vấn phát triển Công Thương Nghệ An từ nguồn kinh phí hỗ trợ Khuyến công năm 2025; Quyết định số 587/QĐ-SCT.KHTCTH ngày 24/10/2025 của Sở Công Thương Nghệ An về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc đề án Xây dựng chuyên đề truyền hình công thương Nghệ An; Quyết định số 58/QĐ-PTCT ngày 27/10/2025 về việc phê duyệt bản yêu cầu báo giá các gói thầu thuộc đề án: Xây dựng chuyên đề truyền hình công thương Nghệ An.

Trung tâm Hỗ trợ và Tư vấn phát triển Công Thương Nghệ An trân trọng kính mời các doanh nghiệp, đơn vị có đủ năng lực thực hiện các gói thầu thuộc đề án: Xây dựng chuyên đề truyền hình công thương Nghệ An, cụ thể như sau:

- Gói thầu số 01: Sản xuất và phát sóng chuyên đề/phóng sự truyền hình.
- Gói thầu số 02: Thuê xe chở đoàn cán bộ, thiết bị máy quay đi thực hiện chương trình.

*(Có các biểu mẫu kèm theo)*

Các đơn vị gửi báo giá cho Trung tâm Hỗ trợ và Tư vấn phát triển Công Thương Nghệ An trước 14h30 ngày 30/10/2025 theo địa chỉ sau:

- Tên đơn vị: Trung tâm Hỗ trợ và Tư vấn phát triển Công Thương Nghệ An.
- Địa chỉ: Số 70, đường Nguyễn Thị Minh Khai, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.
- Số điện thoại: 0238.3595.594.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc TT (B/c);
- Lưu: VT, P.HT&TV.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Ngô Xuân Vinh**

(Các biểu mẫu kèm theo công văn số      ngày    /10/2025 của Trung tâm Hỗ trợ và Tư vấn phát triển Công Thương Nghệ An)

Mẫu số 1

## BIỂU BÁO GIÁ

Gói thầu:

TT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1					
2					
3					
4					
...					

Bảng chữ: ..... (đã bao gồm VAT)

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**  
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**GIẤY ỦY QUYỀN<sup>(1)</sup>**

Hôm nay, ngày tháng năm 2025, tại.....

Tôi là: ..... Giới tính: .....

Số CMND hoặc số hộ chiếu:.....

Chức danh:.....

Là người đại diện theo pháp luật của:.....

Tên nhà thầu:.....

Địa chỉ:.....

**Bằng văn bản này uỷ quyền cho**

Ông/Bà:.....

Số CMND (hoặc số hộ chiếu): .....

Chức danh của người được uỷ quyền: .....

**Thực hiện các công việc sau đây** trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh gói thầu ..... do Trung tâm Hỗ trợ và Tư vấn phát triển Công Thương Nghệ An là bên mời thầu.

- Ký báo giá;
- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);
- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia báo giá, kể cả văn bản giải trình, làm rõ báo giá;
- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu trúng thầu.

Người được uỷ quyền nêu trên chỉ được thực hiện các công việc trong phạm vi uỷ quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của nhà thầu thực hiện trong phạm vi uỷ quyền.

Giấy uỷ quyền có hiệu lực kể từ ngày.....đến ngày..... Giấy uỷ quyền này được lập thành..... bản có giá trị pháp lý như nhau, người uỷ quyền giữ ..... bản, người được uỷ quyền giữ.....bản.

**Người được uỷ quyền**  
(Chức danh, ký tên, đóng dấu)

**Người uỷ quyền**  
(Chức danh, ký tên, đóng dấu)

**DỰ THẢO HỢP ĐỒNG**

Số: ...../HDKT/2025.....

Ngày..... tháng... ..năm.....

**Gói thầu:** .....

*Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 của Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, được Quốc hội khóa XI thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14/6/2005;*

*Căn cứ Quyết định số 3050/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ khuyến công (đợt 1) năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 528/QĐ-SCT.KHTCTH ngày 01/10/2025 của Sở Công Thương Nghệ An về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ khuyến công (đợt 1) năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 580/QĐ-SCT.KHTCTH ngày 22/10/2025 của Sở Công Thương Nghệ An về việc phê duyệt dự toán cho Trung tâm Hỗ trợ và Tư vấn phát triển Công Thương Nghệ An từ nguồn kinh phí hỗ trợ Khuyến công năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-PTCT ngày 01/11/2024 về việc phân công nhiệm vụ lãnh đạo Trung tâm*

*Căn cứ Quyết định số 580/QĐ-SCT.KHTCTH ngày 22/10/2025 của Sở Công Thương Nghệ An về việc phê duyệt dự toán cho Trung tâm Hỗ trợ và Tư vấn phát triển Công Thương Nghệ An từ nguồn kinh phí hỗ trợ Khuyến công năm 2025;*

*Quyết định số 587/QĐ-SCT.KHTCTH ngày 24/10/2025 của Sở Công Thương Nghệ An về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc đề án Xây dựng chuyên đề truyền hình công thương Nghệ An.*

*Hôm nay, ngày tháng năm 2025 tại Trung tâm Hỗ trợ và Tư vấn phát triển Công Thương Nghệ An, Chúng tôi, đại diện cho các Bên ký Hợp đồng, gồm có:*

**1. ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ (BÊN A): TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ TƯ VẤN PHÁT TRIỂN CÔNG THƯƠNG NGHỆ AN**

Địa chỉ: Số 70, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường thành Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: 02383 595 594.

Tài khoản giao dịch: Trung tâm Hỗ trợ và Tư vấn phát triển Công Thương Nghệ An.

Tài khoản số: 9527.2.1093103.

Tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XI-Phòng nghiệp vụ 2.

Mã số thuế: 2900899256-001

Đại diện là Ông: Ngô Xuân Vinh Chức vụ: Phó Giám đốc

Và một bên là:

## 2. ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU (BÊN B):

**Tên nhà thầu:**

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại:

- Đại diện là Ông/Bà: Chức vụ:

- Tài khoản:

- Mã số thuế:

- Giấy uỷ quyền ký hợp đồng số: ngày tháng năm 2025.

Hai bên thoả thuận ký hợp đồng thực hiện gói thầu .....  
với các điều khoản sau:

### Điều 1. Đối tượng Hợp đồng

Bên A đồng ý giao và Bên B đồng ý nhận thực hiện gói thầu.....

### Điều 2. Thành phần Hợp đồng

Các tài liệu sau đây, theo thứ tự ưu tiên pháp lý, là các phần không tách rời của hợp đồng này:

1. Hợp đồng và Phụ lục kèm theo (nếu có);
2. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
3. Yêu cầu báo giá;
4. Báo giá;

**Điều 3. Giá cả, phương thức thanh toán và hình thức hợp đồng, thời gian thực hiện**

#### 1. Giá cả:

TT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền

#### 2. Phương thức thanh toán:

Đồng tiền thanh toán: đồng Việt Nam;

Phương thức thanh toán: Chuyển khoản;

Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B sau khi công việc hoàn thành, 2 bên ký nghiệm thu và thanh lý hợp đồng

#### 3. Hình thức hợp đồng: Trọn gói

**4. Thời gian thực hiện:** 60 ngày (kể từ ngày ký hợp đồng).

#### **Điều 4: Nghĩa vụ và Quyền của Bên A**

##### **1. Bên A có các nghĩa vụ sau:**

- a) Cung cấp các.....
- b) Thanh toán tiền cho Bên B theo quy định tại Điều 5 của Hợp đồng này.
- c) Bồi thường và gánh chịu những tổn hại cho nhà thầu đối với các thiệt hại, mất mát và chi phí liên quan đến vi phạm hợp đồng bởi Chủ đầu tư.

##### **2. Bên A có các quyền sau:**

a) Bên A hoặc đại diện được ủy quyền của Bên A có quyền kiểm tra, giám sát, đôn đốc và yêu cầu Bên B thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, dịch vụ và các hạng mục công việc với chất lượng, tiêu chuẩn, thời gian, địa điểm như quy định trong hợp đồng, các Phụ lục của hợp đồng (nếu có) và bản yêu cầu báo giá;

b) Đối với bất kỳ nhiệm vụ và hạng mục công việc nào, khi Bên A kiểm tra thấy không phù hợp về mặt kỹ thuật, mỹ thuật, tiêu chuẩn, thời gian và số lượng quy định trong hợp đồng này, thì bên A có quyền yêu cầu bên B phải làm lại, hoặc có biện pháp thay thế, hoặc điều chỉnh để đáp ứng đúng các quy định trong hợp đồng. Trường hợp bên B không có khả năng làm lại, hoặc thay thế, hoặc điều chỉnh cho phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc làm lại, hoặc thay thế, hoặc điều chỉnh, tùy theo mức độ cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan sẽ do Bên B chịu;

c) Tổ chức nghiệm thu, thử nghiệm hoặc vận hành thử các nhiệm vụ và hạng mục công việc mà Bên B đã thực hiện;

d) Tiếp nhận các hạng mục gói thầu ngay sau khi nhà thầu được cấp Biên bản nghiệm thu và bàn giao các hạng mục gói thầu cho chủ đầu tư.

#### **Điều 5. Nghĩa vụ và Quyền của Bên B**

##### **1. Bên B có các nghĩa vụ sau:**

a) Thực hiện nghiêm chỉnh các hạng mục công việc, đảm bảo về mặt kỹ thuật, mỹ thuật, chất lượng, số lượng và thời gian như nêu ở điều 1,3 của hợp đồng và quy định tại các phụ lục của hợp đồng này và các thỏa thuận khác (nếu có).

b) Cung cấp các dịch vụ bảo đảm chất lượng theo dự toán và thực hiện theo đúng số lượng, thời gian; Phối hợp với bên A tổ chức nghiệm thu, bàn giao cho nhà trường vận hành và quản lý sau khi hoàn thành.

c) Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh từ khiếu nại của bên thứ ba do việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan tới các nhiệm vụ, dịch vụ, hạng mục công việc mà Bên B đã thực hiện và/hoặc cung cấp cho Bên A. Chịu trách nhiệm bảo hành trong thời gian 18 tháng.

##### **2. Bên B có các quyền sau:**

a) Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết trong phạm vi khả năng của Bên A;

b) Được thanh toán chi phí để thực hiện công việc của Hợp đồng này.

#### **Điều 6. Trường hợp bất khả kháng**

1. Trong hợp đồng này, bất khả kháng được hiểu là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng lường trước của các bên, chẳng hạn như: Chiến tranh, bạo loạn, đình công, hoả hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch.

2. Khi xảy ra trường hợp bất khả kháng, Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho Bên kia về sự kiện đó và

nguyên nhân gây ra sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

3. Trong khoảng thời gian không thể thi công hạng mục trong dự án do điều kiện bất khả kháng, Bên B theo hướng dẫn của Bên A vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng của sự kiện bất khả kháng. Trong trường hợp này, Bên A phải xem xét để bồi hoàn cho Bên B các khoản phụ phí cần thiết và hợp lý mà Bên B phải gánh chịu.

4. Một Bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình sẽ không phải bồi thường thiệt hại hay bị phạt, bị chấm dứt hợp đồng trong những trường hợp bất khả kháng.

#### **Điều 7. Điều khoản thực hiện.**

1. Trong trường hợp chất lượng, số lượng dịch vụ, hạng mục công việc không đạt được như quy định trong hợp đồng hoặc công việc không được hoàn thành đúng thời hạn do lỗi của Bên B, thì Bên A có quyền giảm phí dịch vụ và/hoặc yêu cầu Bên B bồi thường thiệt hại;

2. Nếu một Bên chậm và/hoặc không thực hiện được nghĩa vụ hợp đồng của mình dẫn đến việc gây thiệt hại cho phía Bên kia thì Bên có lỗi phải bồi thường thiệt hại theo các quy định của pháp luật hiện hành;

3. Mọi thay đổi, thêm, bớt đối với hợp đồng này đều phải được hai Bên thỏa thuận bằng văn bản;

4. Mọi vấn đề tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng này sẽ được hai Bên cùng nhau bàn bạc để giải quyết. Nếu qua bàn bạc mà không thể giải quyết được thì vấn đề tranh chấp đó sẽ được giải quyết tại Tòa án kinh tế Nghệ An. Mọi phán quyết của tòa án kinh tế là tối hậu và bắt buộc đối với hai Bên.

#### **Điều 8. Hiệu lực hợp đồng.**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý Hợp đồng theo luật định.

3. Hợp đồng được lập thành 04 bộ, mỗi bên giữ 02 bộ, các bộ Hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau./.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
(ký tên và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
(ký tên và đóng dấu)